

Số: 02 /2011/CT-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 14 tháng 01 năm 2011

CÔNG VĂN BẢN SỐ 02
Ngày 14 tháng 01 năm 2011

CHỈ THỊ

Tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

Những năm qua, kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh đạt tốc độ tăng trưởng khá, đời sống của nhân dân từng bước được nâng cao. Tuy nhiên, trong tiến trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập kinh tế quốc tế, kêu gọi đầu tư nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước đã và đang đầu tư vào các ngành sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, kinh doanh, dịch vụ... Với quy mô ngày càng lớn và đa dạng; mật độ dân số, tốc độ đô thị hóa và hình thành nhiều khu dân cư tập trung tăng nhanh. Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, tình hình tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường đang diễn ra hết sức phức tạp. Một số tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ vì mục tiêu lợi nhuận đã thực hiện hành vi phạm tội hoặc vi phạm pháp luật khác về bảo vệ môi trường đã trực tiếp hoặc gián tiếp làm cho môi trường ngày càng ô nhiễm nghiêm trọng, tác động xấu đến đời sống người dân và sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh.

Xác định tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác bảo vệ môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành và triển khai thực hiện nhiều văn bản chỉ đạo, các chương trình, dự án và biện pháp phòng ngừa, đấu tranh nhằm làm giảm tình trạng ô nhiễm, suy thoái môi trường trên địa bàn tỉnh. Đã có nhiều vụ vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường bị phát hiện và xử lý theo quy định của pháp luật. Tuy vậy, chất lượng môi trường vẫn chưa có sự chuyển biến tích cực; nguyên nhân chính là do các cấp chính quyền chưa nhận thức đầy đủ và sâu sắc tầm quan trọng của nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của một bộ phận dân cư, cơ quan, tổ chức còn thấp; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực này chưa hoàn chỉnh, thiếu đồng bộ, chậm sửa đổi, bổ sung; công tác xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường chưa triệt để.

Đề tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 41- NQ/ TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị (khóa IX) về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Chỉ thị số 29- CT/TW ngày 21/01/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số

41- NQ/ TW; Chỉ thị số 24/2008/CT-TTg ngày 08/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong thời kỳ hội nhập; Nghị định số 72/2010/NĐ-CP ngày 08/7/2010 của Chính phủ Quy định về phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường; Chỉ thị số 10/2009/CT-UBND ngày 08/12/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường thực hiện các biện pháp bảo vệ và phát triển các loài động vật hoang dã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk nhằm nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước và trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức và cá nhân; Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị về tăng cường các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Cụ thể như sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức đoàn thể, các cơ quan thông tin, truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường nhằm nâng cao nhận thức trong nhân dân về ý thức trách nhiệm thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Đồng thời công khai kết quả quan trắc chất lượng môi trường chung và từng khu vực trên địa bàn tỉnh để phục vụ cho công tác chỉ đạo về bảo vệ môi trường trên địa bàn toàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kiện toàn và tăng cường năng lực tổ chức quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường từ cấp cơ sở; rà soát các quy định hiện hành để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh các qui định về bảo vệ môi trường theo thẩm quyền; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong điều kiện hiện nay, có chế tài nghiêm khắc, phù hợp, đủ sức răn đe đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực môi trường. Đồng thời xác định rõ trách nhiệm của từng ngành, từng cấp và cơ chế phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan chức năng liên quan trong việc theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền trong lĩnh vực môi trường. Tham mưu đề xuất Ủy ban Nhân dân tỉnh ra Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa các Sở, ban ngành chức năng của tỉnh thực hiện cơ chế giám sát, kiểm tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền trong lĩnh vực môi trường và thu phí bảo vệ môi trường; sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí bảo vệ môi trường, trang bị các phương tiện phù hợp để tăng cường công tác quản lý, phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm.

c) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức thống kê trên địa bàn tỉnh số đối tượng phải lập hồ sơ bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật, số đã

lập hồ sơ nhưng chưa thực hiện hoặc thực hiện không đúng các giải pháp bảo vệ môi trường đã được phê duyệt theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền và số chưa lập hồ sơ.v.v...; đảm bảo mọi dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc đối tượng phải báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc cam kết bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật đều phải lập hồ sơ về môi trường, được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc xác nhận và tổ chức thực hiện đúng quy định;

d) Phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra, xử lý việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh; đặc biệt chú trọng đến các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất có nguy cơ hoặc đang gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Chủ trì kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, đảm bảo có hệ thống xử lý chất thải và vận hành đúng quy trình kỹ thuật; thường xuyên giám sát việc thu gom, vận chuyển rác về các khu xử lý, không để gây ô nhiễm môi trường khu vực xung quanh khu xử lý rác và suốt tuyến thu gom, vận chuyển.v.v...

đ) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan thống nhất với Sở Tài nguyên và Môi trường của các tỉnh giáp ranh với Đắk Lắk xây dựng Quy chế phối hợp và tổ chức giao ban định kỳ về trách nhiệm thực hiện công tác phối hợp kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh tại khu vực giáp ranh giữa hai tỉnh (nhất là địa bàn các lưu vực sông, suối.v.v..).

2. Công an tỉnh:

a) Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ liên quan của Công an tỉnh, Công an các huyện, thị xã, thành phố chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về môi trường; tuyên truyền rộng rãi kết quả điều tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

b) Đẩy mạnh các biện pháp nghiệp vụ trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường đúng quy định pháp luật; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tình hình chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh. Chú trọng phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi: Mua bán, vận chuyển, quản lý chất thải nguy hại; xả thải, tái chế sử dụng trái phép các loại chất thải, chất phóng xạ, hoá chất độc hại; thăm dò khai thác tài nguyên, buôn bán, nuôi nhốt các loài động vật hoang dã, quý hiếm không đúng quy định.

c) Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức và năng lực hoạt động của lực lượng Cảnh sát môi trường trong tỉnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường.

d) Hằng năm, chủ động tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ kinh phí để tăng cường trang bị các phương tiện, trang thiết bị kiểm tra, đo đạc môi trường cho lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường của tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả chức năng quản lý Nhà nước về thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình và các dự án phát triển, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Quy hoạch tổng thể, Kế hoạch phát triển các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; khuyến khích đầu tư đối với các dự án xử lý môi trường, xử lý chất thải rắn, nước thải và các dự án ứng dụng công nghệ sản xuất sạch. Hướng dẫn triển khai quy hoạch, kế hoạch phát triển các khu, cụm công nghiệp đã được phê duyệt. Phối hợp với Ban quản lý Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp của tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp báo cáo tình hình đầu tư, phát triển, hoạt động của các khu, cụm công nghiệp; đề xuất về mô hình tổ chức quản lý đối với các khu, cụm công nghiệp trong tỉnh, đặc biệt là vấn đề chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

4. Sở Công thương:

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức pháp luật về bảo vệ môi trường, các quy định quốc tế về môi trường và rào cản môi trường trong thương mại, đề thúc đẩy hoạt động sản xuất, lưu thông hàng hóa xuất, nhập khẩu theo hướng bền vững cho các doanh nghiệp ngành công thương, Cụm công nghiệp, các loại hình phân phối: Chợ, Siêu thị và Trung tâm thương mại.

b) Tiếp xúc tư vấn ngay từ đầu và hướng dẫn doanh nghiệp, cơ sở sản xuất chọn loại ngành, nghề phù hợp với quy hoạch được duyệt trên từng địa bàn cụ thể để đầu tư. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư cân nhắc trước khi đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương cho phép đầu tư đối với các dự án đăng ký sản xuất, kinh doanh, dịch vụ mà ngay bước đầu đã nhận định có nguy cơ gây tác động lớn đến môi trường.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các doanh nghiệp ngành công thương, cụm công nghiệp và các loại hình phân phối; xử lý theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp vi phạm đã phát hiện theo thẩm quyền.

d) Chủ trì, phối hợp với các lực lượng có liên quan đấu tranh chống buôn lậu, buôn bán hàng nhập lậu, chống sản xuất và buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng; đặc biệt là việc nhập lậu và buôn bán trái phép các mặt hàng có tác động xấu đến môi trường, gây hại trực tiếp đến sức khỏe người tiêu dùng.

5. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Thực hiện tốt công tác thẩm định, giám định công nghệ, không để công nghệ lạc hậu, công nghệ ô nhiễm môi trường triển khai vào tỉnh. Tổ chức hướng dẫn, khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất thực hiện việc đổi mới công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường trong hoạt động sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ và xử lý môi trường; đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chính sách khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất có sự đổi mới vì môi trường.

b) Hướng dẫn việc áp dụng hệ thống các tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế về bảo vệ môi trường, áp dụng theo yêu cầu quản lý nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo kiểm tra và tổ chức khai báo, thống kê, báo cáo định kỳ các nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ, chất thải phóng xạ và các hoạt động bức xạ tại địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật.

6. Sở Y tế:

a) Tăng cường công tác kiểm tra việc đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải y tế, chất thải y tế của các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và Công an tỉnh xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm môi trường. Đồng thời, tăng cường biện pháp kiểm tra, giám sát, quản lý việc sử dụng thiết bị có nguồn phóng xạ dùng trong y tế; vệ sinh y tế và vệ sinh công cộng; tăng cường các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh.

b) Tổ chức khảo sát, kiểm tra thực trạng để tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị với các Bộ, ngành liên quan có kế hoạch đầu tư xây dựng hệ thống xử lý rác thải y tế của các cơ sở y tế theo đúng quy định pháp luật.

7. Sở Tư pháp:

a) Chủ trì việc rà soát, thẩm định để tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các qui định về bảo vệ môi trường; kiểm tra, xử lý các văn bản quy phạm pháp luật về môi trường, nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của các văn bản hiện hành, nhất là về hiệu lực thi hành của các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và truyền thông, Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk... tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Tăng cường tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện có hiệu quả chức năng quản lý Nhà nước về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và phát triển nông thôn. Chủ trì, phối hợp các ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai các giải pháp quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi xâm hại rừng; thống kê, kiểm kê, theo dõi diễn biến rừng và quản lý động vật hoang dã theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các quy định pháp luật hiện hành. Tổ chức thực hiện tốt các Dự án về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trong tỉnh. Chú trọng vấn đề bảo vệ môi trường khi xem xét, thẩm định các dự án đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và phát triển nông thôn.

b) Tăng cường công tác bảo vệ động vật, thực vật (không gây hại), phòng, chống và khắc phục hậu quả dịch bệnh đối với động vật, thực vật; hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm dịch về động vật, thực vật trên địa bàn tỉnh theo quy định hiện hành.

c) Xây dựng và chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và hoạt động phát triển nông thôn trên địa bàn toàn tỉnh.

9. Sở Xây dựng:

a) Tăng cường tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện có hiệu quả chức năng quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên vào lĩnh vực xây dựng như: Sản xuất vật liệu và cấu kiện xây dựng, hoạt động thiết kế quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch các khu kinh tế và các khu công nghiệp; đảm bảo giải quyết được tình trạng ô nhiễm môi trường nước, không khí, ô nhiễm chất thải rắn và tình trạng úng ngập trầm trọng khi mưa lớn trong khu vực đô thị.

b) Đẩy mạnh các biện pháp kiểm tra, giám sát, quản lý việc cấp Giấy phép xây dựng cho các tổ chức, cá nhân đảm bảo thực hiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ về bảo vệ môi trường. Phải xem xét đầy đủ các tác động môi trường và áp dụng các giải pháp bảo vệ môi trường; tiết kiệm và sử dụng có hiệu quả năng lượng trong công trình xây dựng theo bốn tiêu chí về công trình xanh là: Tiết kiệm và sử dụng hợp lý năng lượng; tiết kiệm và tái sử dụng vật liệu xây dựng; tiết kiệm và tái sử dụng nguồn nước; bảo tồn sinh thái và môi trường đất. Cần chú ý áp dụng các biện pháp tái sử dụng thải, sử dụng tuần hoàn nước và tận dụng nguồn nước mưa trong các công trình xây dựng.

c) Chú trọng thực hiện việc quản lý xây dựng hạ tầng kỹ thuật, xử lý chất thải rắn đô thị, công nghiệp, đảm bảo chất thải công nghiệp nguy hại, chất thải rắn đô

thị... được xử lý đúng kỹ thuật vệ sinh môi trường, không để vứt bừa bãi, gây ô nhiễm môi trường và mất mỹ quan đô thị.

10. Sở Tài chính:

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo kinh phí hoạt động phòng chống tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và các Dự án đầu tư khắc phục ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả nguồn kinh phí bảo vệ môi trường trên địa bàn toàn tỉnh.

11. Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp:

a) Căn cứ quy hoạch tổng thể của tỉnh, quy hoạch ngành nghề trong các khu, cụm công nghiệp của tỉnh để hướng dẫn các chủ đầu tư lựa chọn ngành nghề phù hợp với quy hoạch. Xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật nhà máy phải đồng bộ với việc xây dựng hệ thống thu gom xử lý chất thải, hoàn chỉnh việc đầu nối hệ thống xử lý nước thải của tất cả các doanh nghiệp thuộc Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp hiện có trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và đôn đốc các chủ đầu tư, các doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc các nội dung bảo vệ môi trường đã được thẩm định, phê duyệt; thông tin kịp thời cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh những vụ việc vi phạm, đồng thời tích cực phối hợp xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong các khu, cụm công nghiệp được phân công quản lý.

12. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

a) Chỉ đạo các phòng, ban nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc, đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật cho nhân dân về môi trường, đồng thời phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện công tác điều tra, xử lý tội phạm về các vi phạm môi trường trên khu vực biên giới.

b) Đẩy mạnh các biện pháp nghiệp vụ để phòng ngừa, ngăn chặn và phối hợp kịp thời với các cơ quan chức năng trong phát hiện, đấu tranh với tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; chú trọng phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn các hành vi như: Mua bán, vận chuyển chất nguy hại, xả thải, sử dụng trái phép các chất thải độc hại, chất phóng xạ trong thăm dò, khai thác tài nguyên, khoáng sản; trong buôn bán, nuôi nhốt các loại động vật quý hiếm không đúng quy định trên khu vực biên giới.

c) Chủ động tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền tăng cường đầu tư các phương tiện, thiết bị phục vụ cho công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của lực lượng Bộ đội Biên phòng hoạt động trên khu vực biên giới.

13. Các Sở, ban, ngành khác trong tỉnh: Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình phải tăng cường tổ chức thực hiện có hiệu quả, đúng pháp luật về công tác bảo vệ môi trường.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường đến từng cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường và tự giác giữ gìn, bảo vệ môi trường của mọi người.

b) Trước khi cấp phép xây dựng nhà xưởng, cơ sở sản xuất, kinh doanh, phải yêu cầu các chủ đầu tư trên địa bàn thực hiện đầy đủ thủ tục đăng ký dự án theo quy định, phù hợp với quy hoạch ngành nghề cho phép, đặc biệt là đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường; kiên quyết đình chỉ hoặc buộc di dời ra khỏi khu dân cư các cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Thực hiện đúng quy định việc thẩm định, cấp giấy xác nhận Bản cam kết bảo vệ môi trường. Đề án bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các cam kết của cơ sở sau khi được cấp giấy xác nhận, khi đạt yêu cầu mới cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

c) Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh tại khu vực giáp ranh với địa phương của tỉnh lân cận theo hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường.

d) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thuộc địa bàn phụ trách tổ chức thực hiện đạt hiệu quả các mặt công tác liên quan đến bảo vệ môi trường.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức đoàn thể các cấp: Hỗ trợ, phối hợp với các Sở, ban ngành chức năng và các cấp chính quyền của tỉnh trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Tham gia giám sát, góp ý với các cấp chính quyền trong tổ chức thực hiện Chỉ thị này.

16. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chỉ thị này và báo cáo kết quả thực hiện hàng tháng, quý, 6 tháng, năm về Ủy ban nhân dân tỉnh (đồng gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh).

17. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Công an tỉnh: Phối hợp, thống nhất hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc các Sở, ban ngành, UBND các cấp, các tổ chức và cá nhân thực hiện nghiêm Chỉ thị này; phối hợp đề xuất giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; định kỳ hàng tháng, 06 tháng và hàng năm báo cáo chuyên đề về Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, ngành chức năng.

Chi thị này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các Sở, ban ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố phải kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh để có ý kiến chỉ đạo. *ha*

Nơi nhận: *ha*

- Văn phòng Chính phủ;
 - Ban chỉ đạo Tây Nguyên;
 - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - Vụ Pháp chế - Bộ Công an;
 - Cục K.tra văn bản (Bộ Tư pháp);
 - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - TT TU, TT HĐND tỉnh;
 - Ủy ban MTTQVN tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
 - Các cơ quan, đoàn thể cấp tỉnh;
 - UBND các huyện, TP, TX;
 - Đài PT&TH tỉnh, Báo Đắk Lắk;
 - Công báo tỉnh; Website tỉnh
- Lưu: VT, NC. 12 h

Để
báo
cáo

Để
giám sát,
chỉ đạo

Để
thực
hiện

**T.M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y D Hăm Ê Nuôi

Y D Hăm Ê Nuôi